

Số: 101 /KH-ĐHTDM

Bình Dương, ngày 02 tháng 11 năm 2021

## KẾ HOẠCH Hoạt động khoa học và công nghệ năm học 2021-2022

### I. Cơ sở xây dựng và thực hiện kế hoạch

- Nghị quyết số 05/NQ-HĐTr ngày 22/6/2018 của Hội đồng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc thông qua chiến lược phát triển Trường đến năm 2030;
- Quyết định số 03/QĐ-HĐTr ngày 22/01/2019 của Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Trường Đại học Thủ Dầu Một đến năm 2030 Lĩnh vực: Khoa học và Công nghệ;
- Quyết định số 28/QĐ-HĐTr(KH) ngày 01/12/2020 của Hội đồng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế hoạt động khoa học và công nghệ của Trường đại học Thủ Dầu Một năm 2020;
- Thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT ngày 17/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định hoạt động NCKH của sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học;
- Quyết định số 43/QĐ-HĐTr(KH) ngày 23/6/2021 của Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy định về định mức kinh phí cho hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Thủ Dầu Một;
- Công văn số 341/ĐHTDM-KH ngày 26/7/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học theo Quyết định số 43/QĐ-HĐTr(KH) ngày 23/6/2021;
- Công văn số 132/ĐHTDM-HĐTr(KH) ngày 30/8/2021 của Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Thủ Dầu Một về tục hoàn thiện chính sách về hoạt động KHCN;
- Công văn số 107/ĐHTDM-HĐTr(KH) ngày 26/4/2021 của Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc triển khai một số nhiệm vụ theo kết luận tại Hội nghị Khoa học Đào tạo năm 2021;
- Công văn số 133/ĐHTDM-HĐTr(VP) ngày 06/9/2021 của Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc bổ sung nhiệm vụ khoa học công nghệ;
- Công văn số 147/ĐHTDM-HĐTr(KH) ngày 18/10/2021 của Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc tiếp tục thực hiện chính sách về hoạt động khoa học và công nghệ;

Căn cứ vào kết quả hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) năm học 2020-2021, và thực hiện mục tiêu chiến lược phát triển Trường đến năm 2030 trên lĩnh vực KH&CN. Nhà trường ban hành Kế hoạch hoạt động KH&CN năm học 2021-2022, nội dung cụ thể như sau:

## **II. Mục tiêu, định hướng nội dung hoạt động KH&CN năm học 2021-2022**

### **1. Mục tiêu hoạt động KH&CN**

- Tạo ra tri thức, công nghệ, giải pháp, sản phẩm mới; Góp phần hình thành và nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học (NCKH) cho cán bộ (CB), giảng viên (GV) và người học; Góp phần nâng cao chất lượng hoạt động KH&CN phù hợp với sứ mệnh của đại học định hướng ứng dụng; có nguồn thu từ hoạt động chuyển giao công nghệ.

- Ứng dụng tri thức, công nghệ mới và tạo ra phương thức, giải pháp mới phục vụ phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của đất nước.

- Tiếp tục thực hiện mục tiêu nghiên cứu toàn diện về Đông Nam Bộ – Vùng Thành phố Hồ Chí Minh; Thành phố thông minh – Đại học thông minh; Nông nghiệp đô thị – Bản địa – Chất lượng cao; Chất lượng giáo dục (cả hệ thống giáo dục quốc dân); Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; Ảnh hưởng/tác động của đại dịch Covid-19 đến các mặt của đời sống xã hội... Ưu tiên các hoạt động nghiên cứu – ứng dụng – sản xuất thử nghiệm – chuyển giao và phát triển sản phẩm thương mại.

- Tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa Trường với các viện nghiên cứu, các trường đại học khác, các doanh nghiệp và hợp tác quốc tế về KH&CN; Góp phần nâng cao vị thế của Trường ở trong nước và quốc tế.

### **2. Định hướng nội dung hoạt động KH&CN**

Nội dung các hoạt động KH&CN được thực hiện dựa trên các văn bản pháp quy do Trường Đại học Thủ Dầu Một ban hành, theo những định hướng lớn như sau:

- Nghiên cứu toàn diện về Đông Nam Bộ trong mối tương quan liên kết vùng để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra như: An sinh xã hội, quy hoạch và quản lý đô thị, bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế bền vững, lịch sử - văn hóa... Ưu tiên nghiên cứu về phát triển công nghiệp – đô thị Bình Dương để góp phần thực hiện nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đặt ra là đưa Bình Dương trở thành trung tâm công nghiệp hiện đại, đô thị thông minh của cả nước và khu vực.

- Nghiên cứu về thành phố thông minh để tư vấn, tham gia đóng góp vào quá trình xây dựng thành phố thông minh Bình Dương. Nghiên cứu về đại học thông minh

- Nghiên cứu về Nông nghiệp đô thị – Bản địa – Chất lượng cao: Mô hình kinh tế nông nghiệp đô thị; Ứng dụng thành tựu 4.0 vào nông nghiệp đô thị; Bảo tồn và phát triển cây trồng bản địa.

- Nghiên cứu về Chất lượng giáo dục: Khảo sát, đánh giá và thực hiện những đề tài để phục vụ cho mục tiêu đổi mới nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy các bậc học, nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên.

- Nghiên cứu chuyển đổi số, tư duy số, năng lực số và ứng dụng số trong các mặt của đời sống xã hội.

- Nghiên cứu những tác động của đại dịch Covid-19 đối với đời sống xã hội trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, giáo dục, văn hóa...

### **III. Kế hoạch hoạt động KH&CN năm học 2021-2022**

**1. Thực hiện nhiệm vụ NCKH và phát triển công nghệ các cấp (chương trình, đề tài, dự án sản xuất thử nghiệm, nhiệm vụ NCKH và phát triển công nghệ khác)**

#### **1.1. Thực hiện các đề tài cấp Tỉnh/Bộ/Nhà nước**

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện các đề tài/dự án cấp Bộ/Tỉnh/Nhà nước, Trường đã và đang đăng ký, thực hiện: Tổng số 24 đề tài/dự án. Trong đó 02 đề tài đang thực hiện thu công nhận là đề tài cấp tỉnh Bình Dương; 01 dự án do VinIF tài trợ, 01 đề tài độc lập cấp Nhà nước, 02 đề tài do Nafosted tài trợ, 01 đề tài cấp tỉnh Bến Tre, 02 dự án do Erasmus+ tài trợ (V2Work và Chiếu sáng thông minh) được giao chủ trì thực hiện; 15 đề tài đang trong quá trình xét duyệt đề xuất, giao nhiệm vụ nghiên cứu (06 đề tài Nafosted đề xuất thực hiện, 02 đề tài cấp tỉnh Bình Dương tham gia tuyển chọn thực hiện, 01 đề xuất thực hiện cấp tỉnh Đồng Nai, 06 đề xuất đề tài cấp tỉnh). Tất cả các công trình nghiên cứu trên phải thực hiện và nghiệm thu theo đúng tiến độ được cơ quan quản lý công trình quy định (bảng 01).

*Bảng 01: Tổng hợp số lượng đề tài, dự án ngoài trường đang thực hiện chuyển tiếp sang năm 2021-2022*

TT	Tiến độ	Năm học 2021-2022
1	Nhóm đề tài/dự án đề nghị nghiệm thu cấp tỉnh	02 đề tài chuẩn bị nghiệm thu công nhận là đề tài cấp tỉnh Bình Dương không sử dụng ngân sách nhà nước
2	Nhóm đề tài/dự án đã được giao nhiệm vụ nghiên cứu và đang trong quá trình thực hiện	01 dự án do VinIF tài trợ
		01 đề tài cấp Nhà nước
		02 đề tài do Nafosted tài trợ
		01 đề tài cấp tỉnh Bến Tre
		02 dự án do Erasmus + tài trợ (V2Work và Chiếu sáng thông minh – DESL)
		01 dự án phối hợp thực hiện do Công ty Robot3T chủ trì, Quỹ VinIF tài trợ
3	Nhóm đề tài/dự án đã gửi hồ sơ đang chờ xét duyệt	06 đề tài Nafosted đề xuất thực hiện
		02 đề tài cấp tỉnh Bình Dương tham gia tuyển chọn thực hiện
		05 đề tài cấp tỉnh Bình Dương đề xuất được đặt hàng
		01 đề tài cấp tỉnh Đồng Nai đề xuất được đặt hàng

- Trong năm học 2021-2022, tiến hành đăng ký mới ít nhất 10 nhiệm vụ NCKH thuộc các đề tài/dự án cấp Tỉnh/Bộ/Nhà nước, trong đó ít nhất 05 nhiệm vụ NCKH được giao thực hiện (bảng 02).

*Bảng 02: Dự kiến phân bổ chỉ tiêu thực hiện đề tài khoa học cấp Tỉnh/Bộ/Nhà nước cho các đơn vị trong năm học 2021-2022*

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu	
		Cấp tỉnh	Cấp Bộ/Nhà nước
1	Viện Phát triển Ứng dụng	02	01
2	Khoa Sư phạm	0	04
3	Khoa Kiến trúc	01	02
4	Khoa Khoa học Quản lý	01	0
5	Khoa Đào tạo Kiến thức chung	01	0
6	Viện Nghiên cứu Đông Nam Bộ	02	0
7	Viện Phát triển Chiến lược	0	01
8	Viện Kỹ thuật Công nghệ	02	02
9	Khoa Công nghiệp Văn hóa	01	02
<b>Tổng</b>		<b>10</b>	<b>12</b>

- Các đơn vị còn lại tiếp tục đăng ký thực hiện bổ sung theo tình hình thực tế của đơn vị mình. Phòng Khoa học có trách nhiệm tiếp nhận và bổ sung vào danh mục.

### **1.2. Thực hiện các nhiệm vụ NCKH cấp Trường (cấp Cơ sở)**

- Tiếp tục triển khai thực hiện các đề tài khoa học cấp cơ sở nằm trong danh mục đã ban hành trong năm học 2020-2021, theo đúng tiến độ.

- Theo chỉ tiêu chiến lược phát triển của Trường, trong năm học 2021-2022, có ít nhất 50 đề tài NCKH cấp cơ sở được nghiệm thu và được đánh giá từ đạt trở lên (bảng 03).

*Bảng 03: Dự kiến phân bổ chỉ tiêu thực hiện đề tài khoa học cấp cơ sở cho các đơn vị trong năm học 2021-2022*

TT	Đơn vị đăng ký	Đề tài		Biên soạn tài liệu
		Giảng viên	SV và HV	
1	Viện Phát triển Ứng dụng	36	34	05
2	Khoa Sư phạm	23	71	13
3	Khoa Kiến trúc	07	23	12
4	Khoa Khoa học Quản lý	14	49	11
5	Khoa Đào tạo Kiến thức chung	07	0	02
6	Viện Nghiên cứu Đông Nam Bộ	04	01	04

7	Viện Phát triển Chiến lược	11	0	0
8	Viện Kỹ thuật Công nghệ	37	83	24
9	Khoa Kinh tế	08	90	05
10	Khoa Công nghiệp Văn hóa	04	18	02
11	Khoa Ngoại ngữ	0	56	01
12	Trung tâm Học liệu	02	0	0
13	Viện Đào tạo sau đại học	56	01	07
<b>Tổng số</b>		<b>209</b>	<b>426</b>	<b>86</b>

- Các đơn vị chủ động đăng ký và triển khai các hoạt động NCKH cho giảng viên, sinh viên và học viên tại đơn vị mình, phải bảo đảm được chỉ tiêu: 90% giảng viên và 38% sinh viên, 67% học viên tham gia hoạt động NCKH.

## 2. Về tổ chức Hội thảo, hội nghị, seminar

- Theo chỉ tiêu chiến lược phát triển của Trường, trong năm học 2021-2022, có ít nhất 30 hội thảo khoa học các cấp (02 quốc tế, 02 quốc gia, 02 ngày hội, 24 cấp trường), kỷ yếu được xuất bản có chỉ số khoa học ISBN (bảng 04).

*Bảng 04: Dự kiến phân bổ chỉ tiêu thực hiện Hội thảo, hội nghị, Seminar cho các đơn vị trong năm học 2021-2022*

TT	Đơn vị đăng ký	Số lượng	Cấp đăng ký			
			Cấp QT	Cấp QG	Cấp Trường	Seminar
1	Viện Phát triển Ứng dụng	06	0	0	06	0
2	Khoa Sư phạm	28	0	01	01	26
3	Khoa Kiến trúc	13	0	0	01	12
4	Khoa Khoa học Quản lý	04	0	02	02	0
5	Khoa Đào tạo Kiến thức chung	04	0	01	03	0
6	Viện Nghiên cứu Đông Nam Bộ	02	01	0	01	0
7	Viện Phát triển Chiến lược	02	0	01	01	10 (tập huấn)
8	Viện Kỹ thuật Công nghệ	03	01	0	0	02
9	Khoa Kinh tế	17	0	0	02	15
10	Khoa Công nghiệp Văn hóa	02	0	0	02	0
11	Khoa Ngoại ngữ	02	0	01	01	0

12	Viện Đào tạo sau đại học	2	0	0	2	0
	<b>Tổng số</b>	<b>85</b>	<b>2</b>	<b>6</b>	<b>22</b>	<b>65</b>

- Ngoài số liệu các đơn vị đăng ký trên, trong quá trình hoạt động thực tiễn các đơn vị có thể đề xuất và đăng ký bổ sung vào danh mục các Hội thảo, hội nghị khoa học của năm 2021-2022.

### 3. Hoạt động công bố kết quả NCKH trên các hội nghị, hội thảo, tạp chí khoa học trong và ngoài nước

- Theo chỉ tiêu chiến lược phát triển của Trường, trong năm học 2021-2022, có ít nhất 406 bài công bố tại các hội nghị, hội thảo; 400 bài được công bố trên các tạp chí trong nước có chỉ số điểm theo quy định của Hội đồng giáo sư nhà nước; 550 bài viết được công bố trên các tạp chí nước ngoài có chỉ số ISI/Scopus.

Bảng 05: Dự kiến phân bổ chỉ tiêu thực hiện công bố kết quả nghiên cứu cho các đơn vị trong năm học 2021-2022

TT	Đơn vị đăng ký	Cấp đăng ký			
		Hội nghị hội thảo	Tạp chí trong nước	Tạp chí quốc tế	Ghi chú
1	Viện Phát triển Ứng dụng	85	108	152	
2	Khoa Sư phạm	81	101	19	
3	Khoa Kiến trúc	22	80	12	
4	Khoa Khoa học Quản lý	12	119	22	
5	Khoa Đào tạo Kiến thức chung	16	39	01	
6	Viện Nghiên cứu Đông Nam Bộ	09	10	01	
7	Viện Phát triển Chiến lược	0	01	18	
8	Viện Kỹ thuật Công nghệ	53	37	72	
9	Khoa Kinh tế	60	41	13	
10	Khoa Công nghiệp Văn hóa	37	16	0	
11	Khoa Ngoại ngữ	09	0	0	
12	Trung tâm Học liệu	02	02	01	
13	Viện Đào tạo sau đại học	119	71	33	
14	Trung tâm Đào tạo Quốc tế	0	01	06	
	<b>Tổng số</b>	<b>505</b>	<b>626</b>	<b>350</b>	

- Ngoài số liệu các đơn vị đăng ký trên, trong quá trình hoạt động thực tiễn các đơn vị có thể đề xuất và đăng ký bổ sung vào danh mục công bố kết quả nghiên cứu tại

các Hội nghị, Hội thảo, tạp chí khoa học trong và ngoài nước, năm học 2021-2022.

#### **4. Hoạt động của nhóm nghiên cứu mạnh**

- Dự kiến lũy kế đến năm 2021-2022, Trường có 22 nhóm nghiên cứu/chương trình nghiên cứu (mục tiêu đến năm 2030, mỗi chương trình đào tạo có từ 1-3 nhóm nghiên cứu); có 13 nhóm nghiên cứu mạnh (liên khoa, liên ngành, nhà nghiên cứu đầu ngành của trường và tập hợp các thành viên trong và ngoài trường) (bảng 06).

- Các nhóm nghiên cứu mạnh phát triển thành hạt nhân trong hoạt động KH&CN của trường, gắn các hoạt động nghiên cứu theo kế hoạch với các nhiệm vụ đào tạo, hướng dẫn sinh viên, học viên NCKH, công bố quốc tế và các hoạt động khoa học khác của Trường.

*Bảng 06: Thống kê nhóm nghiên cứu đã được thành lập đến năm 2021  
và dự kiến phát triển thêm trong năm học 2021-2022*

TT	Đơn vị	Số lượng nhóm nghiên cứu được thành lập tính đến 10/2021		Dự kiến số lượng nhóm nghiên cứu phát triển thêm trong năm học 2021-2022	
		Chương trình nghiên cứu	Nhóm nghiên cứu mạnh	Chương trình nghiên cứu	Nhóm nghiên cứu mạnh
1	Viện Phát triển Ứng dụng	10	03		
2	Khoa Sư phạm			01	
3	Khoa Kiến trúc			01	
4	Khoa Khoa học Quản lý			01	01
5	Viện Nghiên cứu Đông Nam Bộ		01		
6	Viện Phát triển Chiến lược	08	05		
7	Viện Kỹ thuật Công nghệ		03		
8	Khoa Kinh tế			01	
Tổng		18	12	04	01

#### **5. Hoạt động NCKH của người học, các vườn ươm NCKH, khởi nghiệp sáng tạo**

##### **5.1. Đối với các hoạt động phong trào, cuộc thi NCKH**

- Trường tiếp tục triển khai phong trào Sinh viên NCKH và xét tặng Giải thưởng “Tài năng khoa học sinh viên TDMU mở rộng” lần X – năm 2022 cho sinh viên (SV); lựa chọn, giới thiệu các công trình nghiên cứu tiêu biểu của SV để tham gia các hội thi, cuộc thi, giải thưởng ngoài trường về NCKH dành cho SV.

- Các khoa/ viện chủ động tổ chức các chương trình, hoạt động nhằm hỗ trợ SV

trong NCKH; tổ chức hội nghị SV NCKH cấp khoa.

- Viện Đào tạo sau đại học chủ trì phối hợp với các đơn vị tổ chức các hội thảo khoa học dành cho học viên sau đại học.

- Phòng Khoa học chủ trì phối hợp với các đơn vị tổ chức Ngày hội Khoa học giảng viên và học viên sau đại học lần VI – năm 2022; Ngày hội Sáng tạo và Khởi nghiệp lần X – năm 2022.

- Khuyến khích người học công bố các kết quả NCKH trên ấn phẩm Thông tin Khoa học và Đào tạo của Trường và các tạp chí khoa học.

- Triển khai cho người học ứng dụng tiến bộ KH&CN vào thực tiễn trong các lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, xây dựng, môi trường, kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo,...

- Đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp sáng tạo trong SV, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Nhà trường giao Trung tâm Hợp tác Doanh nghiệp và Khởi nghiệp tiếp tục tham mưu ban hành các kế hoạch đào tạo, triển khai hoạt động khởi nghiệp sáng tạo dành cho SV Trường trong năm học 2021-2022.

**5.2. Thực hiện đề tài NCKH của người học cấp trường:** Thực hiện đề tài NCKH như quy trình đối với giảng viên.

### **5.3. Thực hiện đề tài NCKH cấp đơn vị:**

#### **5.3.1 Thời gian và quy trình thực hiện**

##### **+ Đợt 1:**

- Các khoa, viện triển khai thông tin đến SV, hướng dẫn SV thực hiện thuyết minh đề cương, tổ chức xét duyệt đề cương, thống kê danh sách các đề tài thông qua xét duyệt, giao giảng viên hướng dẫn (GVHD) và đề xuất kinh phí hỗ trợ (trước 30/10/2021).

- Trường ban hành Quyết định giao đề tài, phân công giảng viên hướng dẫn và kinh phí hỗ trợ (trước 15/11/2021).

- Các khoa, viện tổ chức nghiệm thu đề tài SV, đề xuất các đề tài có chất lượng tốt tiếp tục tham gia các giải thưởng các cấp (trước 30/3/2021).

##### **+ Đợt 2**

- Các khoa, viện triển khai thông tin đến SV, hướng dẫn SV thực hiện thuyết minh đề cương, tổ chức xét duyệt đề cương, thống kê danh sách các đề tài thông qua xét duyệt, giao giảng viên hướng dẫn (GVHD) và đề xuất kinh phí hỗ trợ (trước 15/01/2022).

- Trường ban hành Quyết định giao đề tài, phân công giảng viên hướng dẫn và kinh phí hỗ trợ (trước 20/01/2021).

#### **5.3.2 Quy trình thực hiện:** Website phòng khoa học.

Các đề tài, công trình khoa học xuất sắc đã được nghiệm thu cấp đơn vị được đề xuất tham gia các giải thưởng các cấp.

#### **6. Sở hữu trí tuệ, ứng dụng và chuyển giao kết quả NCKH, phát triển công nghệ, thực hiện dịch vụ KH&CN**

- Phòng Khoa học và các đơn vị tiếp tục phối hợp tổ chức các lớp tập huấn về sở hữu trí tuệ (SHTT) tại trường cho CB, GV và người học tham gia; nội dung tập huấn hướng đến nhu cầu và đặc thù chuyên môn của từng đối tượng cụ thể, đặc biệt chú ý khâu thực hành, hướng dẫn chi tiết hồ sơ, biểu mẫu, cách viết tờ khai... trong các khóa tập huấn. Cử CB, GV tham gia các lớp tập huấn về SHTT phù hợp do các đơn vị ngoài trường tổ chức.

- Các đơn vị cần tăng cường hơn nữa các hoạt động đăng ký SHTT, đặc biệt là đăng ký sáng chế để tính điểm xếp hạng Trường trong nghiên cứu ứng dụng, làm nguồn tài nguyên cho chuyển giao công nghệ, qua đó gia tăng nguồn thu từ hoạt động chuyển giao công nghệ.

- Thực hiện thưởng kết quả đăng ký SHTT cho các cá nhân, tác giả đã được Cục SHTT cấp văn bằng theo Mục 8, Phần II tại Quyết định số 43/QĐ-HĐTr(KH) ngày 23/6/2021 của Hội đồng Trường. Đối với đối tượng SHTT đã được cá nhân tự đầu tư đăng ký và được cấp văn bằng của Cục SHTT, Nhà trường xem xét việc mua, chuyển nhượng lại từ các tác giả để gia tăng số tài sản SHTT, đồng thời giúp cho việc đẩy mạnh hoạt động thương mại hóa, khởi nghiệp từ các tài sản SHTT đã có.

- Các khoa, viện, trung tâm tiếp tục đẩy mạnh hoạt động hợp tác NCKH và chuyển giao công nghệ, sản phẩm nghiên cứu với các đối tác phù hợp với chức năng và lĩnh vực nghiên cứu của mình. Các đơn vị chủ động ký kết hoặc đề xuất Nhà trường ký kết với các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp ở trong nước và nước ngoài trong việc hợp tác NCKH và chuyển giao công nghệ. Sau khi ký kết, hai bên cần xây dựng kế hoạch cụ thể để việc hợp tác NCKH và chuyển giao công nghệ thực chất và khả thi.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng, chuyển giao các kết quả NCKH và phát triển công nghệ, thực hiện dịch vụ KH&CN:

+ Viện Phát triển Ứng dụng, Viện Kỹ thuật Công nghệ, Trung tâm Kiểm định và Tư vấn Xây dựng và các đơn vị thuộc Trường thực hiện chuyển giao và triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu đồng thời thực hiện các dịch vụ KH&CN với các địa phương và đối tác.

+ CB, GV chủ động tìm kiếm và đề xuất địa chỉ chuyển giao, ứng dụng các kết quả nghiên cứu của mình.

+ Dự kiến trong năm học 2021-2022, chuyển giao 04 sản phẩm NCKH; đăng ký 05 sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, bí mật

kinh doanh, tên thương mại,...

### **7. Đào tạo, nâng cao trình độ cán bộ quản lý và nghiên cứu khoa học**

- Tiếp tục triển khai và thực hiện Chính sách thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Nhà trường và hội nhập quốc tế theo chiến lược phát triển trường Đại học Thủ Dầu Một đến năm 2030 (*theo Quyết định số 14/QĐ-HĐTr ngày 11/06/2020 của Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Thủ Dầu Một*).

- Hỗ trợ các Tiến sĩ thực hiện công trình khoa học để tích lũy điều kiện làm thủ tục công nhận Phó giáo sư như: thực hiện đề tài NCKH; tham dự, báo cáo tham luận tại các hội thảo, hội nghị khoa học; viết bài báo khoa học đăng trên các tạp chí chuyên ngành; xuất bản sách,...

- Tiếp tục cử CB, GV tham gia các khóa đào tạo, các lớp tập huấn về quản lý và NCKH do các cơ quan có chức năng tổ chức.

- Tiếp tục cử CB, GV tham dự các hội thảo khoa học, đi học tập, trao đổi kinh nghiệm ở trong nước và nước ngoài.

### **8. Các dự án đầu tư phát triển, dự án tăng cường năng lực nghiên cứu, các phòng thí nghiệm trọng điểm, liên ngành và chuyên ngành**

- Trung tâm Công nghệ Thông tin hoàn thiện quy trình xử lý nghiệp vụ, cập nhật đầy đủ dữ liệu của các đơn vị đang sử dụng, khai thác trên hệ thống Edusoft; hoàn thiện thiết kế cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin Đại học Thủ Dầu Một (TDMUIS) cho 12 phân hệ chính; đưa vào vận hành, khai thác Trung tâm Dữ liệu; hoàn thành hệ thống trung tâm xác thực đồng bộ tài khoản người dùng trên tất cả các hệ thống khác nhau đang vận hành trong trường. Tiếp tục triển khai và thực hiện các dự án: Dự án số hóa dữ liệu dùng chung trong công tác quản lý và phân tích tổng hợp các quy trình nghiệp vụ trường ĐH Thủ Dầu Một; Dự án Xây dựng Hệ thống tích hợp dữ liệu và phát triển ứng dụng di động phục vụ công tác quản trị đại học (giai đoạn 1)...

- Phòng Khoa học triển khai Hệ thống phần mềm quản lý hoạt động KH&CN của Trường Đại học Thủ Dầu Một từ năm học 2021-2022; thực hiện số hóa đồng bộ các hồ sơ liên quan trong quá trình triển khai Hệ thống phần mềm quản lý hoạt động KH&CN. Phòng Khoa học tổ chức thẩm định các đề xuất, đặt hàng thực hiện đề tài về phần mềm quản lý các nghiệp vụ nhằm tin học hóa trong công tác quản lý của Nhà trường nói chung và trong công tác quản lý hoạt động KH&CN nói riêng.

- Phòng Khoa học phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai phần mềm tra soát sự trùng lắp để hỗ trợ người nghiên cứu cải thiện chất lượng công bố khoa học; tiếp tục tìm hiểu về thông tin tài khoản truy cập các cơ sở dữ liệu khoa học uy tín (WoS,...) để hỗ trợ cho người nghiên cứu thuận tiện hơn trong việc tiếp cận, khai thác và sử dụng các nguồn tài liệu tham khảo phục vụ cho quá trình nghiên cứu, nâng cao chất lượng các sản phẩm công bố.

- Viện Phát triển Ứng dụng, trên cơ sở nhu cầu nghiên cứu và học tập của toàn Trường, lập kế hoạch mua thiết bị, hóa chất, dụng cụ thực hành, dụng cụ thí nghiệm,... cho các phòng thí nghiệm.

- Các khoa, viện, trung tâm phối hợp với các đơn vị liên quan để xuất các dự án đầu tư phát triển, dự án tăng cường năng lực nghiên cứu, các phòng thí nghiệm liên ngành và chuyên ngành phù hợp.

- Trung tâm Học liệu tiếp tục tập hợp, bổ sung tài liệu, sách, tạp chí đáp ứng nhu cầu cho hoạt động nghiên cứu, giảng dạy, học tập của CB, GV và người học.

### **9. Hợp tác KH&CN trong và ngoài nước**

- Tiếp tục mở rộng hợp tác với các đối tác trong việc nghiên cứu, chuyển giao các kết quả NCKH vào thực tế cũng như thực hiện các dịch vụ KH&CN.

- Phối hợp với các trường đại học, học viện, tổ chức trong nước và nước ngoài tổ chức hội thảo khoa học cấp quốc gia, quốc tế; mời các nhà khoa học nước ngoài tham gia các dự án nghiên cứu do Trường chủ trì. Trong năm 2021-2022, dự kiến ký kết 01 dự án/ đề tài với các đơn vị hợp tác NCKH nước ngoài (đạt lũy kế từ 2020 là 03 dự án/ đề tài được ký kết).

- Tạo điều kiện cho CB, GV học tập nâng cao trình độ, tham dự hội thảo ở nước ngoài và tham gia vào các hoạt động nghiên cứu trong các dự án quốc tế.

- Trên cơ sở các mối quan hệ và năng lực thực tế của GV, người học, các khoa/ viện chủ động đề xuất việc tiếp nhận GV nước ngoài đến giảng dạy, huấn luyện cũng như cử GV tham gia giảng dạy, nghiên cứu ở nước ngoài; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức cho SV, học viên sau đại học đi thực tế, thực tập ở nước ngoài.

- Phòng Hợp tác Quốc tế kết nối với các tổ chức nước ngoài để đăng ký, tiếp nhận tình nguyện viên đến Trường giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi học thuật, giao lưu văn hóa.

- Các đơn vị tiếp tục triển khai hoạt động hợp tác với các đối tác Nhà trường đã ký kết và chủ động đề xuất đối tác, nội dung hợp tác mới.

- Phòng Khoa học phối hợp chặt chẽ hơn với các đơn vị liên quan (viện, trung tâm, khoa...), trong việc ứng dụng, chuyển giao, thương mại hóa các kết quả nghiên cứu sau khi được nghiệm thu. Tham mưu, đề xuất lãnh đạo Trường có cơ chế khuyến khích các chủ nhiệm đề tài thực hiện ứng dụng, chuyển giao, thương mại hóa các kết quả nghiên cứu của mình sau khi được nghiệm thu.

- Phòng Khoa học phối hợp tham mưu, đề xuất cơ chế nhằm tăng cường việc hợp tác NCKH ngày càng thực chất và phát huy tối đa khả năng nghiên cứu, sáng tạo của đội ngũ CB hợp tác, góp phần tăng cường tiềm lực KH&CN để tham gia chuỗi hoạt động nghiên cứu và đổi mới, sáng tạo của quốc gia và khu vực. Triển khai cho CB hợp tác đăng ký và đánh giá kế hoạch hợp tác NCKH với Nhà trường hàng năm. Giới thiệu

CB hợp tác tham gia cộng tác chuyên môn tại khoa, viện, chương trình đào tạo, nhóm nghiên cứu phù hợp.

## **10. Thông tin KH&CN**

### **10.1. Xuất bản tạp chí, bản tin, sách, tài liệu, công bố các công trình NCKH**

- Phát hành Tạp chí Đại học Thủ Dầu Một (bản in và trực tuyến), Thông tin Khoa học và Đào tạo phục vụ đào tạo cao học, nghiên cứu sinh.

- Công bố các kết quả NCKH của CB, GV trên các tạp chí khoa học trong nước và quốc tế.

### **10.2. Tạo lập, quản lý, lưu giữ và khai thác nguồn tin KH&CN**

- Trung tâm Học liệu tạo lập, quản lý, lưu trữ và phục vụ cho việc khai thác các nguồn tin KH&CN (sách, báo, tạp chí, cơ sở dữ liệu, tài liệu hội nghị, hội thảo khoa học, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ KH&CN, tài liệu về sở hữu trí tuệ, tài liệu về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, luận văn, luận án sau đại học và các nguồn tin khác được tổ chức, cá nhân thu thập); đồng thời thống kê, đánh giá cuối năm học việc truy cập, sử dụng các nguồn tin KH&CN được lưu trữ tại Trung tâm.

- Phòng Khoa học tiếp tục phối hợp triển khai phần mềm quản lý KH&CN; Đầu mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý.

- Duy trì, phát triển Website của Trường và các đơn vị nhằm góp phần chuyển tải rộng rãi các nguồn tin KH&CN.

## **11. Nhiệm vụ về quản lý KH&CN**

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về quản lý KH&CN theo Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT ngày 30/5/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về hoạt động KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học, Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học và các quy định hiện hành có liên quan.

- Triển khai Quy chế hoạt động KH&CN của Trường đại học Thủ Dầu Một năm 2020 và các quy định có liên quan.

- Triển khai các nhiệm vụ NCKH về quản lý KH&CN của Trường theo Kế hoạch được phê duyệt.

- Triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu, giải pháp liên quan trong công tác quản lý KH&CN.

## **12. Tài chính cho hoạt động KH&CN**

- Phòng Kế toán chủ trì phối hợp với Phòng Khoa học và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch tài chính cho các hoạt động KH&CN theo quy định.

- Tài chính cho hoạt động KH&CN sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp được

phê duyệt hàng năm, kinh phí của Nhà trường và các nguồn kinh phí khác.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Giao Phòng Khoa học phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch chi tiết, triển khai thực hiện từng hoạt động KH&CN cụ thể của Kế hoạch này.

Các cá nhân, đơn vị thuộc Trường, tùy theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Phòng Khoa học trong việc triển khai và thực hiện Kế hoạch này./.

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo Trường;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Lưu: VT, P.KH.

**HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Nguyễn Quốc Cường**